TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG VĂN** TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02 /2019/QĐST-VDS	*Đồng Văn, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V Yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Giàng Mí Chớ

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Châu Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Hoàng Quốc Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 , tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST- VDS ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc " yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/ 2019/QĐST- VDS ngày 30 tháng 9 năm 2019 , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vàng Pháy P, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn S, xã s, huyện Đ, tỉnh H, có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Xuân G - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tráng Thị M, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Sà, xã s, huyện Đ, tỉnh H, vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Mua Mí C, sinh năm 1971,Trú tại : Thôn P, xã P, huyện M, tỉnh H - có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 18 tháng 4 năm 2019 và theo lời trình bày tại phiên họp, ông Vàng Pháy P trình bày:

Giữa ông Vàng Pháy P và chị Tráng Thị M, sinh năm 1996 có quan hệ là bố chồng - con dâu. Ông một mình sống với con trai là anh Vàng Mí S và con dâu là chị Tráng Thị M, tại thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh H.

Anh Vàng Mí S và chị Tráng Thị M kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện Đ, tỉnh H. Sau khi kết hôn, anh S và chị M có một con chung là cháu Vàng Thị L, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2016 .

Ngày 18 tháng 9 năm 2015, anh Vàng Mí S chết do bệnh tật. Sau khi đẻ con xong, vào tháng 11 năm 2016 thì chị Tráng Thị M bỏ nhà đi, không mang theo gì khác, để lại cháu L cho một mình ông P chăm sóc, nuôi dưỡng tại thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh H. Sau khi chị M bỏ nhà đi, ông P cùng gia đình có đi tìm và hỏi thăm qua bạn bè ,người thân nhưng không ai biết chị M ở đâu. Ông P cũng báo với chính quyền địa phương xã S và tổ chức tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả và cũng không có tin tức gì của chị M.

Tại đơn yêu cầu và tại phiên họp, ông P đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H tuyên bố chị Giàng Thị M mất tích. Lý do yêu cầu tuyên bố mất tích là để đảm bảo sự ổn định cuộc sống và quyền lợi của bản thân ông P cũng như cháu Vàng Thị L. Về tài sản chung và công nợ , ông Páo không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, ngày 15 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H đã ra quyết định thông báo tìm kiếm chị Tráng Thị M, đăng trên báo Công Lý và nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của chị M.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh H phát biểu: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ theo Bộ luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng pháp luật. Đề nghị áp dụng điều 149, 369,370, Điều 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu của ông Vàng Pháy P, tuyên bố chị Tráng Thị M, sinh năm 1996, nơi cứ trú cuối cùng : Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh H mất tích.

Về lệ phí: miễn toàn bộ tiền lệ phí yêu cầu tuyên bố một người mất tích cho ông Vàng Pháy P.

Đại diện Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H trình bày :Ông Vàng Pháy P có làm đơn đề nghị và được Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H cử trợ giúp viên pháp lý cho ông. Trong quá trình giaỉ quyết, bên Trung tâm trợ giúp pháp lý đã hỗ trợ, đăng thông tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật cũng như nộp thay ông Páo các chi phí đăng báo, đài… theo nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh H khóa XVII - kỳ họp 9 v/v hỗ trợ kinh phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoàn tất thủ tục hưởng chế độ trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2019-2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Vàng Pháy P đối với con dâu là chị Tráng Thị M , nơi cư trú cuối cùng : Thôn Sà, xã S, huyện Đ, tỉnh H. Xét đây là vụ việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu :

Qua xem xét tài liệu, chứng cứ do ông Vàng Pháy P cung cấp thể hiện chị Tráng Thị M đã bỏ địa phương đi từ tháng 11 năm 2016 đã được Công an xã S xác nhận. Do đó, ông Vàng Pháy P yêu cầu Tòa án tuyên bố chị tráng Thị M mất tích. Quá trình giải quyết, ngày 15 tháng 5 năm 2019 Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Tráng Thị M theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối chị Tráng Thị M được đăng trên Báo Công Lý trong 03 số liên tiếp (số 43, 44, 45 trong các ngày 29, 30, 31 tháng 5 năm 2019) và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong ba ngày liên tiếp (từ ngày 01/6/2019 đến ngày 03/6/2019). Tính đến thời điểm hiện nay, đã quá thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng chị Mỷ không liên hệ với Tòa án nhân dân huyện Đ và cũng không có ai thông báo cho Tòa án nhân dân huyện Đ tin tức về chị Tráng Thị M. Ông Vàng Pháy P cũng không có thông tin nào khác đối với chị M. Vì vậy, việc ôngVàng Pháy P yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Tráng Thị M mất tích là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết việc dân sự là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Tòa án

[4] Về việc xác định ngày mất tích : Do chỉ xác định được thời điểm biết tin tức cuối cùng của chị Tráng Thị M là tháng 11 năm 2016, không xác định được ngày. Nên xác định ngày 01 tháng 12 năm 2016 là ngày biết được tin tức cuối cùng của chị Tráng Thị M biệt tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự.

[5] Về lệ phí : Ông Vàng Pháy P là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền lệ phí việc dân sự. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ tiền lệ phí yêu cầu Tuyên bố một người mất tích cho ông Vàng Pháy P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 47; 48;Điều 52 và Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; Điều 149; Điều 361; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; khoản 2,4 Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 4; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Vàng Pháy P.

- Quyết định tuyên bố mất tích đối với : Chị Tráng Thị M, sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng : Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh H.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ tiền lệ phí yêu cầu tuyên bố mất tích cho ông Vàng Pháy P.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- chi cụ THADS huyện Đ;
- Người yêu cầu;
-Người bv quyền, lợi ích HP ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Sà Phìn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Giàng Mí Chớ